

PHIẾU TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

Giám thị 1: Họ và tên:..... Chữ ký:.....
Giám thị 2: Họ và tên:..... Chữ ký:.....

1. Tỉnh/TP:.....
2. Hội đồng coi thi :.....
3. Phòng thi:.....
4. Họ và tên thí sinh:.....
.....
5. Ngày sinh:...../...../.....
6. Chữ ký của thí sinh:.....
7. Bài thi:.....
8. Ngày thi:...../...../.....

9. Số báo danh 10. Mã đề thi

<table><tr><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>0</td><td>0</td><td>0</td><td>0</td><td>0</td><td>0</td></tr><tr><td>1</td><td>1</td><td>1</td><td>1</td><td>1</td><td>1</td></tr><tr><td>2</td><td>2</td><td>2</td><td>2</td><td>2</td><td>2</td></tr><tr><td>3</td><td>3</td><td>3</td><td>3</td><td>3</td><td>3</td></tr><tr><td>4</td><td>4</td><td>4</td><td>4</td><td>4</td><td>4</td></tr><tr><td>5</td><td>5</td><td>5</td><td>5</td><td>5</td><td>5</td></tr><tr><td>6</td><td>6</td><td>6</td><td>6</td><td>6</td><td>6</td></tr><tr><td>7</td><td>7</td><td>7</td><td>7</td><td>7</td><td>7</td></tr><tr><td>8</td><td>8</td><td>8</td><td>8</td><td>8</td><td>8</td></tr><tr><td>9</td><td>9</td><td>9</td><td>9</td><td>9</td><td>9</td></tr></table>							0	0	0	0	0	0	1	1	1	1	1	1	2	2	2	2	2	2	3	3	3	3	3	3	4	4	4	4	4	4	5	5	5	5	5	5	6	6	6	6	6	6	7	7	7	7	7	7	8	8	8	8	8	8	9	9	9	9	9	9	<table><tr><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>0</td><td>0</td><td>0</td></tr><tr><td>1</td><td>1</td><td>1</td></tr><tr><td>2</td><td>2</td><td>2</td></tr><tr><td>3</td><td>3</td><td>3</td></tr><tr><td>4</td><td>4</td><td>4</td></tr><tr><td>5</td><td>5</td><td>5</td></tr><tr><td>6</td><td>6</td><td>6</td></tr><tr><td>7</td><td>7</td><td>7</td></tr><tr><td>8</td><td>8</td><td>8</td></tr><tr><td>9</td><td>9</td><td>9</td></tr></table>				0	0	0	1	1	1	2	2	2	3	3	3	4	4	4	5	5	5	6	6	6	7	7	7	8	8	8	9	9	9	
0	0	0	0	0	0																																																																																																
1	1	1	1	1	1																																																																																																
2	2	2	2	2	2																																																																																																
3	3	3	3	3	3																																																																																																
4	4	4	4	4	4																																																																																																
5	5	5	5	5	5																																																																																																
6	6	6	6	6	6																																																																																																
7	7	7	7	7	7																																																																																																
8	8	8	8	8	8																																																																																																
9	9	9	9	9	9																																																																																																
0	0	0																																																																																																			
1	1	1																																																																																																			
2	2	2																																																																																																			
3	3	3																																																																																																			
4	4	4																																																																																																			
5	5	5																																																																																																			
6	6	6																																																																																																			
7	7	7																																																																																																			
8	8	8																																																																																																			
9	9	9																																																																																																			

Thí sinh lưu ý: - Giữ cho phiếu phẳng, không bôi bẩn, làm rách
- Phải ghi đầy đủ các mục theo hướng dẫn
- Dùng bút chì mềm 2B trở lên hoặc bút bi, bút dạ đen, xanh, tím. Tô đủ các mục **số báo danh, mã đề** trước khi làm.

Phản trả lời: Số thứ tự câu trả lời dưới đây tương ứng với số thứ tự câu trắc nghiệm trong đề thi. Đối với mỗi câu trắc nghiệm, thí sinh chọn và **tô kín một ô tròn** tương ứng với phương án trả lời đúng

01 ☐ A ☒ B ☐ C ☐ D

02 ☐ A ☒ B ☐ C ☐ D

03 ☐ A ☐ B ☒ C ☐ D

04 ☐ A ☐ B ☒ C ☐ D

05 ☐ A ☐ B ☐ C ☒ D

06 ☐ A ☐ B ☒ C ☐ D

07 ☒ A ☐ B ☐ C ☐ D

08 ☐ A ☒ B ☐ C ☐ D

09 ☒ A ☐ B ☐ C ☐ D

10 ☐ A ☐ B ☒ C ☐ D

11 ☐ A ☐ B ☒ C ☐ D

12 ☐ A ☐ B ☐ C ☒ D

13 ☐ A ☒ B ☐ C ☐ D

14 ☒ A ☐ B ☐ C ☐ D

15 ☐ A ☒ B ☐ C ☐ D

16 ☐ A ☐ B ☐ C ☒ D

17 ☐ A ☒ B ☐ C ☐ D

18 ☒ A ☐ B ☐ C ☐ D

19 ☐ A ☐ B ☒ C ☐ D

20 ☐ A ☐ B ☐ C ☒ D

21 ☐ A ☐ B ☒ C ☐ D

22 ☒ A ☐ B ☐ C ☐ D

23 ☐ A ☐ B ☐ C ☒ D

24 ☒ A ☐ B ☐ C ☐ D

25 ☐ A ☐ B ☐ C ☒ D

26 ☐ A ☐ B ☐ C ☒ D

27 ☐ A ☒ B ☐ C ☐ D

28 ☒ A ☐ B ☐ C ☐ D